

*C, ngày 24 tháng 6 năm 2021*

Số: 26/2021/QĐST- DS

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải T ngày 16 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2021/TLST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải T về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ**

Địa chỉ: Số 130 P, phường X, quận N, T phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Quảng Thị Mỹ H – Nhân viên khách hàng cá nhân – Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ– Chi nhánh B – Phòng Giao dịch C (Văn bản ủy quyền ngày 04/5/2021).

**- Bị đơn: 1/ Bà Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1984**

**2/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1983**

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã A, huyện M, tỉnh B.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Bà Nguyễn Thị Trúc L và ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền nợ vay tính đến ngày 16/6/2021 là 18.200.264 đồng (Mười tám triệu hai trăm ngàn hai trăm sáu mươi bốn đồng), gồm tiền nợ vay gốc là 13.627.692 đồng (Mười ba triệu sáu trăm hai mươi bảy ngàn sáu trăm chín mươi hai đồng), tiền lãi trong hạn là 1.052.308 đồng (Một triệu không trăm năm mươi hai ngàn ba trăm lẻ tám đồng) và tiền lãi quá hạn là 3.520.264 đồng (Ba triệu năm trăm hai mươi ngàn hai trăm sáu mươi bốn đồng), theo Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 008785900138906901T18025 ngày 17/10/2018

đã ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ– Chi nhánh Bến Tre – PGD Cưới chị Nguyễn Thị Trúc L. Thời hạn trả khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đtiền lãi phát sinh tính từ ngày 17/6/2021 cho đến khi trả hết nợ theo Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 008785900138906901T18025 ngày 17/10/2018 đã ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ– Chi nhánh Bến Tre – PGD Cưới chị Nguyễn Thị Trúc L.

- An phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 455.000 đồng, Ngân hàng Thương mại cổ phần Đtự nguyện chịu 227.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 442.400 đồng theo biên lai thu số 0000543 ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh B, hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đsố tiền chênh lệch là 214.900 đồng (Hai trăm mười bốn ngàn chín trăm đồng); Chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Nguyễn Văn T tự nguyện liên đới chịu 227.500 đồng tiền An phí dân sự sơ thẩm nhưng chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Nguyễn Văn T thuộc diện hộ nghèo nên được miễn toàn bộ án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự <sup>(2b)</sup>;
- VKSND huyện MCN<sup>(1b)</sup>;
- Chi cục THADS H.MCN<sup>(1b)</sup>;
- TAND tỉnh Bến Tre<sup>(1b)</sup>;
- Lưu HS, VP <sup>(4b)</sup>. TC.9b.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Trần Thị Thu Trang**

